

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T,  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/DS-ST  
Ngày: 17-9-2024  
V/v bồi thường thiệt hại về tinh  
thần do danh dự, nhân phẩm, sức  
khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Kiều Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Kim Uyên

Bà Lương Thị Thu Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án thụ lý số 319/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024 về “Bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2024/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: D Ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Địa chỉ trụ sở làm việc: Trạm Y tế P1 Số E Quốc lộ F, Khu phố B, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An.

- **Bị đơn:** Bà Vương Cẩm T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Trung tâm Y tế thành phố T - Số A Quốc lộ F, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

(Bà H, bà T có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2024, ngày 12/8/2024 và các lời trình bày của bà Nguyễn Thúy H trong hồ sơ có nội dung:

Bà là viên chức được chuyển công tác từ Trường T5 về Trung Tâm y tế thành phố T, tỉnh Long An theo quyết định số 608/QĐ-SYT ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Sở Y. Sau đó, bà được phân công công tác tại trạm Y tế phường K từ ngày 01/7/2019 đến 31/3/2022. Đến ngày 01/4/2022, bà được phân công công tác tại trạm Y tế P2. Khi bà công tác tại trạm Y tế P2, trong khoảng thời gian từ ngày 22/2/2024 đến ngày 08/4/2024 bà Nguyễn Thị Kim H1 cùng công tác tại Trạm Y tế phường 4 đã nhiều lần xúc phạm bà tại nơi công tác, tại tòa án, tại phòng họp của Ủy ban Nhân dân phường D1.

Ngày 09/5/2024, bà đã phản ánh việc bà H1 cố ý xúc phạm bà nhiều lần trước mặt đồng nghiệp và lãnh đạo ủy ban phường đến Phòng tổ chức Trung tâm Y tế thành phố T, bà Vương Cẩm T Trưởng phòng Tổ chức hành chính đã nhận đơn của bà. Cũng trong sáng ngày 09/5/2024, Trung tâm Y tế thành phố T mời bà lên họp để giải quyết đơn phản ánh mà bà nộp ngày 15/4/2024. Thời gian bắt đầu họp là 10 giờ, tại phòng họp 1.3 của Trung tâm Y tế thành phố T, thành phần tham dự gồm: Bà Vương Cẩm T – Trưởng Phòng tổ chức hành chính là người chủ trì cuộc họp, bà Nguyễn Thị Ngọc D – Nhân viên Phòng Kế hoạch nghiệp vụ là thư ký, bà Nguyễn Thị Kim O – Chủ tịch Công Đoàn cơ sở, ông Võ Tấn Đ là Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng Ban thanh tra nhân dân và bà H.

Bắt đầu cuộc họp, bà T thông qua đơn phản ánh của bà nộp ngày 15/4/2024, bà T đã nói: “Trung tâm Y tế đã tiếp nhận và giải quyết nhiều lần các đơn phản ánh của tôi, nhưng đến ngày 15/4/2024 trung tâm Y tế lại nhận thêm 01 đơn phản ánh với các nội dung tương tự như trong đơn phản ánh trước đó, Hành vi này được lặp lại nhiều lần, có dấu hiệu gây rối mất đoàn kết nội bộ, vì vậy xét thấy viên chức đã vi phạm Luật viên chức (Tại khoản 1, Điều 19 về những việc viên chức không được làm) và tại khoản 2, Điều 4 của Thông tư 07 về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức Y tế đối với đồng nghiệp”. Sau đó bà T đã đưa ra kết luận: “Yêu cầu tôi làm bảng tường trình và cam kết sẽ không vi phạm hành vi gây bè phái mất đoàn kết nội bộ kể từ ngày 09/5/2024 và nộp bảng tường trình về Phòng tổ chức hành chính trước ngày 13/5/2024”. Bà hoàn toàn không đồng ý với những vi phạm mà bà T đã nêu lên trong cuộc họp này, vì Luật viên chức có quy định là khi phát hiện đồng nghiệp đã có những việc làm không đúng với pháp luật quy định thì viên chức được phản ánh đến cấp có thẩm quyền để giải quyết và chịu trách nhiệm về những phản ánh đó. Luật viên chức lại càng không có quy định người nào bị đồng nghiệp xúc phạm nhiều lần trước mặt nhiều người thì không được phép phản ánh đến cấp có thẩm quyền để giải quyết, hơn nữa pháp luật lại càng không có quy định người chủ trì cuộc họp được phép đặt điều sai phạm cho người phản ánh.

Sau khi bị kết luận là bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ vi phạm Luật viên chức, vi phạm thông tư 07 về ứng xử của viên chức và yêu cầu làm cam kết, tường trình cho những vi phạm mà bà không hề phạm phải, bà cảm thấy vô cùng hụt hẫng, sợ hãi và lo lắng, sau đó bà đã bị mất ngủ, bà đã đi khám bệnh và được bác sĩ chẩn đoán: Trầm cảm và rối loạn lo âu.

Bệnh cảnh mà bà đang mắc phải là do bà **Vương Cẩm T** đặt điều trong cuộc họp nhằm mục đích xúc phạm đến nhân phẩm, uy tín, danh dự làm bà suy nghĩ nhiều và lo sợ gây ra, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của bà rất nhiều, trong quá trình dùng thuốc bà đã gặp tác dụng phụ của thuốc là chóng mặt và buồn nôn.

Ngày 26/6/2024, **Trung tâm y tế thành phố T** mời bà lên họp tại hội trường của **Trung tâm y tế thành phố T**, thành phần tham gia họp gồm có: Ông **Lê Văn T1** - Giám đốc là người chủ trì cuộc họp, bà **Nguyễn Thị Ngọc D** - Nhân viên Phòng Kế hoạch nghiệp vụ là thư ký, bà **Nguyễn Thị Kim O** - Chủ tịch Công Đoàn cơ sở và bà **H**.

Tại cuộc họp này, ông **T1** đã nói: “Đơn phản ánh ngày 02/5/2024 của tôi có liên quan đến rất nhiều người và cần thời gian xác minh” và ông **T1** đã có kết luận “Sau khi trao đổi đơn phản ánh của tôi, lãnh đạo TTYT đã tiếp thu và rút kinh nghiệm, đồng thời trong thời gian tới sẽ chấn chỉnh toàn bộ viên chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Nội quy, quy chế cơ quan”. Không có kết luận như cuộc họp ngày 09/5/2024 mà bà **T** đã kết luận.

Nhận thấy, việc làm của bà **Vương Cẩm T** đã vi phạm Khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên bà yêu cầu bà **Vương Cẩm T** phải bồi thường cho bà theo quy định của pháp luật như sau:

- Đền bù thiệt hại tinh thần do bà bị xúc phạm nghiêm trọng về danh dự, nhân phẩm, uy tín theo mức quy định không quá 10 lần mức lương cơ sở (theo khoản 2 điều 592 Bộ Luật Dân sự năm 2015). Lương cơ sở hiện nay là 2.340.000 đồng/tháng:  $2.340.000đ \times 10 \text{ tháng} = 23.400.000đ$ .

- Đền bù thiệt hại do bị hao tổn sức khỏe, mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở (theo khoản 2 điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015). Lương cơ sở hiện nay là 2.340.000 đồng/tháng:  $2.340.000đ \times 50 \text{ tháng} = 117.000.000đ$ .

Tổng cộng là: 140.400.000đ.

Tại phiên tòa, bà **H** rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà **T** bồi thường thiệt hại do bị hao tổn sức khỏe, mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở  $2.340.000đ \times 50 \text{ tháng} = 117.000.000đ$ .

*Bị đơn, bà **Vương Cẩm T** trình bày:*

Bà là Trưởng phòng tổ chức hành chính của **Trung tâm y tế thành phố T**. Do bà **Nguyễn Thúy H** có gửi đơn phản ánh thái độ của đồng nghiệp lên **Trung tâm y tế thành phố T** nên được sự phân công của lãnh đạo, bà tổ chức phiên họp làm việc về

nội dung phản ánh của bà Nguyễn Thúy H về đồng nghiệp. Tại cuộc họp, bà có phát biểu:

“Trung tâm Y tế đã tiếp nhận và giải quyết nhiều lần các đơn phản ánh của bà H, nhưng đến ngày 15/4/2024 trung tâm Y tế lại nhận thêm 01 đơn phản ánh với các nội dung tương tự như trong đơn phản ánh trước đó, Hành vi này được lặp lại nhiều lần, có dấu hiệu gây rối mất đoàn kết nội bộ, vì vậy xét thấy viên chức đã vi phạm Luật viên chức (Tại khoản 1, Điều 19 về những việc viên chức không được làm) và tại khoản 2, Điều 4 của Thông tư 07 về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức Y tế đối với đồng nghiệp”. Sau đó, bà T đã đưa ra kết luận: “Yêu cầu bà H làm bảng tường trình và cam kết sẽ không vi phạm hành vi gây bè phái mất đoàn kết nội bộ kể từ ngày 09/5/2024 và nộp bảng tường trình về Phòng tổ chức hành chính trước ngày 13/5/2024”.

Bà T xác định cá nhân làm đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, không có lời lẽ nào xúc phạm bà Nguyễn Thúy H nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà H.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thúy H khởi kiện “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, sức khỏe bị xâm phạm” với bà Vương Cẩm T có địa chỉ trụ sở làm việc tại thành phố T nên căn cứ vào Khoản 6 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[2] Về nội dung vụ án: bà Nguyễn Thúy H cho rằng vào ngày 09/5/2024, bà Vương Cẩm T là Trưởng phòng tổ chức hành chính Trung tâm y tế thành phố T đã có những lời lẽ xúc phạm, nói không đúng sự thật về bà Thúy H tại cuộc họp xử lý việc bà Thúy H phản ánh thái độ của đồng nghiệp chung cơ quan đến Trung tâm y tế thành phố T làm cho bà Thúy H bị xúc phạm về danh dự, nhân phẩm dẫn đến việc bị trầm cảm và rối loạn lo âu.

Nhận thấy:

Bà Nguyễn Thúy H, bà Vương Cẩm T là viên chức được tuyển dụng bởi Giám đốc Sở nội vụ tỉnh Y, là đối tượng chịu sự điều chỉnh của Luật viên chức. Trong quá trình công tác thực hiện nhiệm vụ của mình, bà Cẩm T với vai trò là Trưởng phòng tổ chức hành chính Trung tâm y tế thành phố T được lãnh đạo Trung tâm y tế thành phố T phân công tổ chức chủ trì cuộc họp tiếp nhận và giải quyết phản ánh của bà Thúy H là viên chức thuộc sự quản lý của Trung tâm y tế thành phố T ngày 09/5/2024 là thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ được cấp trên phân công đối với bà T.

Tại cuộc họp, bà T có phát biểu: “Trung tâm Y tế đã tiếp nhận và giải quyết nhiều lần các đơn phản ánh của bà H, nhưng đến ngày 15/4/2024 trung tâm Y tế lại nhận thêm 01 đơn phản ánh với các nội dung tương tự như trong đơn phản ánh trước đó, Hành vi này được lặp lại nhiều lần, có dấu hiệu gây rối mất đoàn kết nội bộ, vì

vậy xét thấy viên chức đã vi phạm Luật viên chức (Tại khoản 1, Điều 19 về những việc viên chức không được làm) và tại khoản 2, Điều 4 của Thông tư 07 về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức Y tế đối với đồng nghiệp”. Sau đó bà **T** đã đưa ra kết luận: “Yêu cầu bà **H** làm bảng tường trình và cam kết sẽ không vi phạm hành vi gây bè phái mất đoàn kết nội bộ kể từ ngày 09/5/2024 và nộp bảng tường trình về Phòng tổ chức hành chính trước ngày 13/5/2024”.

Hội đồng xét xử xét thấy, những từ ngữ bà **T** đã sử dụng trong cuộc họp ngày 09/5/2024 là những từ ngữ để miêu tả, tường thuật về một sự việc theo ý kiến chủ quan của chủ thể trình bày. Không có những từ ngữ, ngôn từ nào có ý nghĩa xúc phạm danh dự hay bôi nhọ uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà **Thúy H**.

Bà **Thúy H** cho rằng việc bà **T** kết luận như vậy đã gây áp lực cho bà **H** dẫn đến việc bà **H** lo sợ, mất ngủ dẫn đến bị trầm cảm và rối loạn lo âu dẫn đến phải điều trị bệnh. Xét thấy, bà **Thúy H** có cung cấp cho Tòa án chứng cứ chứng minh việc bà **Thúy H** bị chuẩn đoán rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm hiện được cho uống thuốc điều trị. Tuy nhiên, bà **Thúy H** không cung cấp được chứng cứ để chứng minh việc bà **Thúy H** bị bệnh có nguyên nhân xuất phát từ hành vi của bà **T** gây ra cho bà.

Nhận thấy, việc bà **Thúy H** khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi của bà **T** nhưng bà **Thúy H** không xuất trình được chứng cứ chứng minh hành vi của bà **T** gây ra thiệt hại cho bà như thế nào; các chứng cứ như chứng từ, hóa đơn để xác định những thiệt hại phát sinh trong thực tế để chứng minh thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 592 Bộ luật dân sự. Nếu bà **Thúy H** chứng minh được thiệt hại về sức khỏe, thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm thì mới có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét thêm khoản tiền bù đắp về tinh thần mà bà **Thúy H** phải gánh chịu. Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của bà **Thúy H** là không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần do bị hao tổn sức khỏe, mức tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở theo quy định tại Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự với mức lương cơ sở hiện nay là 2.340.000 đồng/tháng: 2.340.000đ x 50 tháng = 117.000.000đ. Do bà **Thúy H** đã rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Thúy H** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 582 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thúy H yêu cầu bà Vương Cẩm T bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 23.400.000đ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thúy H yêu cầu bà Vương Cẩm T bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần do bị hao tổn sức khỏe là 117.000.000đ

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thúy H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**\*Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. T;
- Chi cục THA tp. T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Kiều Trinh**